TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 27/2019/QĐST-DS	*Điện Biên Phủ, ngày 29 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 82/2019/TLST-DS ngày 16 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lê Văn Đ; địa chỉ: Tổ dân phố 05, phường T, thành phố Đ, tỉnh B;

- Bị đơn: Bà Nguyễn H; tên khác: Nguyễn Th - địa chỉ: Tổ dân phố 13, phường N, thành phố Đ, tỉnh B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn H(tên khác: Nguyễn Th) có trách nhiệm trả cho ông Lê Văn Đ 310.000.000 đồng (*Ba trăm mười triệu đồng)* tiền xây nhà còn nợ lại.

- Án phí:

+ Ông Lê Văn Đ chịu 3.875.000 đồng (*Ba triệu tám trăm bẩy mươi lăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch nhưng được khấu trừ vào số tiền 7.750.000 đồng (*Bẩy triệu bẩy trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí; trả lại cho ông Đạt 3.875.000 đồng (*Ba triệu tám trăm bẩy mươi lăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí phí theo biên lai số AA/2010/09303 ngày 14/8/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

+ Bà Nguyễn H chịu 3.875.000 đồng (*Ba triệu tám trăm bẩy mươi lăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

- Nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông Lê Văn Đ cho đến khi thi hành xong khoản tiền phải trả, hàng tháng bà Nguyễn H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP ĐBP;
- Tòa án tỉnh ĐB;
- Thi hành án dân sự TP.ĐBP;
- Kế toán;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Nhung